

TỈNH ỦY QUẢNG TRỊ
BAN TỔ CHỨC

*

Số 1939-CV/BTCTU

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo
Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quảng Trị, ngày 18 tháng 6 năm 2019

Kính gửi: Ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy
và đảng ủy trực thuộc

Thực hiện Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng “một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”, và ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã xây dựng dự thảo **Quy định tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ.** ✓

Ban Tổ chức Tỉnh ủy kính gửi đến các đồng chí dự thảo Quy định nêu trên và đề nghị các đồng chí quan tâm dành thời gian nghiên cứu, tham gia ý kiến trực tiếp vào bản dự thảo hoặc bằng văn bản và gửi ý kiến tham gia về Ban Tổ chức Tỉnh ủy (qua Phòng Tổ chức đảng - Đảng viên) trước ngày 22/6/2019 để tổng hợp, hoàn thiện trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, ban hành./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo),
- Lãnh đạo BTC Tỉnh ủy,
- Phòng TCD-ĐV,
- Lưu VP Ban.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Trần Nhật Quang

Chi BTC Hu tham gia,
tỉnh TPCU tham gia
thực. M

LNV 27/6

(Dự thảo lần 1)

QUY ĐỊNH
về tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ

- Căn cứ Kết luận số 18-KL/TW, ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII “về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư khóa X “về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ” trong tình hình mới”;

- Căn cứ Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng “hướng dẫn một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ trong Đảng bộ tỉnh như sau:

1. Nội dung tiêu chí đánh giá (có bảng tiêu chí kèm theo)

2. Phương pháp, quy trình đánh giá

- Căn cứ vào nội dung tiêu chí đánh giá của Quy định này, ngay sau kết thúc phiên sinh hoạt, chi bộ, chi ủy tiến hành chấm điểm. Đối với những chi bộ có ít đảng viên, không có chi ủy thì chi bộ chấm và thống nhất kết quả; đối với chi bộ có chi ủy thì chi ủy chấm, thống nhất kết quả và báo cáo với chi bộ tại buổi sinh hoạt kế tiếp. Chi bộ báo cáo kết quả sinh hoạt chi bộ với cấp ủy cấp trên trực tiếp hoặc đồng chí cấp ủy viên được phân công phụ trách chi bộ (nếu có).

- Đồng chí cấp ủy viên cấp ủy cấp trên hoặc các đồng chí được phân công về dự theo dõi tại phiên sinh hoạt có trách nhiệm thẩm định kết quả chấm điểm và tham gia ý kiến với chi bộ, chi ủy (nếu có) trước khi chi bộ, chi ủy báo cáo với cấp ủy cấp trên.

- Định kỳ hằng năm sau buổi sinh hoạt thường kỳ tháng 12, chi bộ tổng hợp kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ trong cả năm (thực hiện trước khi đánh giá phân loại chi bộ hằng năm), báo cáo cấp ủy cấp trên.

3. Xếp loại chất lượng sinh hoạt

Căn cứ kết quả đánh giá, chất lượng một buổi sinh hoạt chi bộ thường kỳ được phân loại theo 01 trong 04 mức tương ứng với số điểm như sau:

- Tốt: đạt từ 90 điểm trở lên
- Khá: đạt từ: từ 70 đến dưới 90 điểm
- Trung bình: đạt từ 50 đến dưới 70 điểm
- Kém: đạt dưới 50 điểm.

Kết quả xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ là một trong những tiêu chí để xem xét đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ cuối năm.

4. Tổ chức thực hiện

- Ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định này, định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) trước ngày 15/01 của năm sau liền kề. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phản ánh về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

- Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được phổ biến đến tận chi bộ./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Vụ Địa phương II, BTCTW,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban đảng, Văn phòng Tỉnh ủy,
- BTV, BTC các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc.
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Hùng

Bảng tiêu chí đánh giá sinh hoạt chi bộ
(Kèm theo Quy định số -QĐ/TU ngày/6/2019
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

TT	Nội dung tiêu chí đánh giá sinh hoạt chi bộ	Điểm tối đa
1	Việc chấp hành giờ giấc sinh hoạt	3
	- Chấp hành nghiêm túc giờ giấc quy định, không có đảng viên dự họp muộn.	3
	- Có đảng viên dự họp muộn dưới 15 phút.	1
	- Có đảng viên dự họp muộn trên 15 phút.	0
2	Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	5
	- Đạt 100%.	5
	- Từ 85% đến dưới 100%.	3
	- Dưới 85%.	0
3	Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ	10
3.1	Công tác chuẩn bị của chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ trước khi sinh hoạt: <u>hội ý</u> ; <u>chuẩn bị nội dung sinh hoạt</u> đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên, có trọng tâm, trọng điểm và gắn với tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị. (Lưu ý: Chi bộ không có chi ủy, không có phó bí thư thì chấm phần chuẩn bị nội dung).	8
	- Thực hiện đầy đủ 02 nội dung trên	8
	- Chỉ thực hiện 01 trong 02 nội dung trên hoặc thực hiện thứ hai nhưng chưa đầy đủ (đối với chi bộ chỉ có bí thư).	4
	- Không thực hiện.	0
3.2	Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt chi bộ đến đảng viên và cấp ủy viên cấp trên được phân công theo dõi chi bộ:	2
	- Thông báo trước cho đảng viên từ 01 ngày trở lên.	2
	- Thông báo trước cho đảng viên dưới 01 ngày.	1
	- Không thông báo.	0
3	Tổ chức sinh hoạt chi bộ	60
3.1	Thời điểm tổ chức sinh hoạt (ngày sinh hoạt được ấn định, ví dụ ngày 25 hằng tháng) theo quy định của cấp ủy có thẩm quyền:	3
	- Tổ chức đúng quy định.	3
	- Tổ chức chậm dưới 05 ngày.	1
	- Tổ chức chậm trên 05 ngày.	0

3.2	Thực hiện đầy đủ các bước và nội dung buổi sinh hoạt chi bộ (thường kỳ và chuyên đề) theo quy định:	3
	- <i>Thực hiện đầy đủ.</i>	3
	- <i>Thực hiện không đầy đủ, không đúng trình tự.</i>	0
3.3	Phổ biến nội dung <i>Bản tin Tỉnh ủy Quảng Trị</i> hằng tháng và các văn bản chỉ đạo mới của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp cần phổ biến đến chi bộ:	5
	- <i>Kịp thời, đầy đủ.</i>	5
	- <i>Có phổ biến nhưng chưa kịp thời, đầy đủ</i>	3
	- <i>Không phổ biến.</i>	0
3.4	Lồng ghép, thực hiện nội dung Diễn đàn sinh hoạt chi bộ theo Kế hoạch số 47-KH/TU, ngày 22/3/2017 của BTV Tỉnh ủy và đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “ <i>về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh</i> ” sát với tình hình của chi bộ và đề ra các giải pháp thực hiện:	10
	- <i>Thực hiện đầy đủ các nội dung trên.</i>	10
	- <i>Chỉ thực hiện 01 trong 02 nội dung trên..</i>	5
	- <i>Không thực hiện</i>	0
3.5	Đánh giá đúng tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; kịp thời định hướng về nhận thức, tư tưởng cho đảng viên.	5
	- <i>Thực hiện đầy đủ các nội dung trên.</i>	5
	- <i>Có đánh giá nhưng chưa kịp thời định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên...</i>	3
	- <i>Không thực hiện</i>	0
3.6	Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tháng của chi bộ và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra biện pháp khắc phục. Đề ra nhiệm vụ của chi bộ tháng tiếp theo và phân công nhiệm vụ đối với đảng viên:	10
	- <i>Thực hiện đầy đủ, tốt các nội dung trên.</i>	10
	- <i>Thực hiện đầy đủ.</i>	5
	- <i>Thực hiện không đầy đủ các nội dung trên.</i>	0
3.7	Kết quả lãnh đạo các tổ chức, đoàn thể trong tháng qua (chính quyền, cơ quan, các đoàn thể chính trị - xã hội,...):	5
	- <i>Lãnh đạo tốt</i>	5

	- Lãnh đạo có mặt còn hạn chế.	3
	- Buông lỏng, không lãnh đạo.	0
3.8	Biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, có khuyết điểm (nếu có):	3
	- Thực hiện đầy đủ các nội dung trên.	3
	- Thực hiện chưa đầy đủ.	1
	- Không thực hiện.	0
3.9	Việc đảng viên thảo luận, phát biểu ý kiến trong sinh hoạt: (Sôi nổi, thẳng thắn, dân chủ, cởi mở, đúng trọng tâm, trọng điểm, mang tính xây dựng cao).	5
	- Thực hiện tốt yêu cầu trên.	5
	- Thực hiện nhưng có mặt còn hạn chế (thảo luận chưa sôi nổi; phát biểu nhưng ngại va chạm; nề nang; chưa thực sự dân chủ...)	3
	- Không có thảo luận hoặc có nhưng chưa đúng trọng tâm, trọng điểm, thiếu tính xây dựng.	0
3.10	Thời gian sinh hoạt chi bộ: Yêu cầu: Sinh hoạt (thường kỳ, chuyên đề) phải bảo đảm từ 90 phút trở lên. Nếu kết hợp sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi thì phải bảo đảm thời gian tối thiểu 120 phút . Đối với các chi bộ có từ 3 đến 5 đảng viên thì thời gian sinh hoạt (thường kỳ, chuyên đề) phải bảo đảm từ 60 phút trở lên; nếu kết hợp trong cùng một buổi thì phải bảo đảm thời gian tối thiểu 90 phút.	3
	- Thực hiện đúng yêu cầu	3
	- Thực hiện đạt 80% yêu cầu.	1
	- Dưới 80% yêu cầu.	0
3.11	Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ ghi chép đầy đủ, rõ ràng; có trình tự; được lưu giữ, bảo quản tốt:	2
	- Thực hiện đầy đủ 03 nội dung trên.	2
	- Thực hiện 02 trong 03 nội dung trên.	1
	- Không thực hiện.	0
3.12	Công tác điều hành của người chủ trì: (Điều hành linh hoạt, hiệu quả; có định hướng những nội dung trọng tâm để chi bộ thảo luận; làm rõ những vấn đề đảng viên quan tâm; tạo bầu không khí dân chủ, cởi mở, khuyến khích đảng viên phát biểu; tổng hợp, khái quát những vấn đề thảo luận thành kết luận của chi bộ)	5
	- Thực hiện tốt 05 nội dung trên.	5
	- Thực hiện có mặt còn hạn chế.	3

	- Thực hiện chưa tốt.	0
4	Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng	10
	Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ; bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu; Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình.	10
	- Thực hiện đầy đủ, tốt 03 nội dung trên.	10
	- Thực hiện có 01 trong 03 nội dung chưa tốt.	5
	- Thực hiện chưa tốt cả 03 nội dung	0
5	Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ kỳ trước	10
	- Đạt 100% yêu cầu đề ra.	10
	- Đạt 70% yêu cầu đề ra.	5
	- Đạt dưới 50%.	0
6	Kết thúc sinh hoạt	2
	Chủ trì kết luận và thông qua nội dung biên bản, nghị quyết hoặc kết luận buổi sinh hoạt:	2
	- Có kết luận và thông qua	2
	- Không kết luận và không thông qua.	0
	Tổng cộng	100
